|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TÀI CHÍNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-BTC | *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**BÁO CÁO**

**Về rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số**[**63/2019/NĐ-CP**](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/vi-pham-hanh-chinh/nghi-dinh-63-2019-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-linh-vuc-quan-ly-su-dung-tai-san-cong-418634.aspx) **ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đã tiến hành rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [63/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/vi-pham-hanh-chinh/nghi-dinh-63-2019-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-linh-vuc-quan-ly-su-dung-tai-san-cong-418634.aspx) ngày 11/7/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ. Kết quả rà soát như sau:

**I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT**

**1. Mục đích, yêu cầu rà soát**

*a) Mục đích:*

- Bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ giữa dự thảo Nghị định với Hiến pháp, các văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam, các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên và các định hướng lớn của Đảng về xây dựng, hoàn thiện pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

- Xác định rõ cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn cho việc xây dựng Nghị định, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính khả thi của các chính sách được đề xuất trong dự thảo Nghị định.

*b) Yêu cầu rà soát:*

- Việc rà soát phải được thực hiện một cách toàn diện, khách quan, kỹ lưỡng và có hệ thống đối với các chủ trương, đường lối của Đảng, quy định của Hiến pháp và hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có nội dung liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước.

- Bảo đảm xác định rõ các nội dung còn phù hợp, các nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp hoặc thiếu quy định, từ đó làm rõ sự cần thiết ban hành dự thảo Nghị định và định hướng hoàn thiện các chính sách.

- Việc rà soát phải gắn với thực tiễn tổ chức thực hiện các quy định hiện hành, bảo đảm phản ánh đúng thực trạng, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, từ đó làm cơ sở cho việc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định cho phù hợp.

- Kết quả rà soát được tổng hợp đầy đủ, rõ ràng, có phân tích, đánh giá và kiến nghị cụ thể đối với từng nhóm vấn đề, phục vụ trực tiếp cho việc xây dựng Nghị định theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

**2. Phạm vi, nội dung, đối tượng rà soát**

*a) Phạm vi rà soát:* Rà soát toàn diện các nội dung có liên quan đến lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước thuộc phạm vi điều chỉnh của dự thảo.

*b) Nội dung rà soát*

- Sự phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng;

- Tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ hệ thống pháp luật;

- Tính tương thích với điều ước quốc tế.

*c) Đối tượng rà soát*

- Các chủ trương, đường lối của Đảng;

- Các văn bản quy phạm pháp luật (Luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư,...)

- Các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, đặc biệt là các cam kết liên quan đến lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước.

**II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT**

**1. Chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước có liên quan đến dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [63/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/vi-pham-hanh-chinh/nghi-dinh-63-2019-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-linh-vuc-quan-ly-su-dung-tai-san-cong-418634.aspx) ngày 11/7/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ đã thể chế đầy đủ, đúng đắn và đảm bảo phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước được thể hiện tại các Văn bản của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cụ thể:

(1) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nêu rõ: *“Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, dân chủ, công bằng, nhân đạo, hiện đại, đầy đủ, kịp thời, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận”; “Bảo đảm thể chế hóa đầy đủ, kịp thời đường lối của Đảng, cụ thể hoá Hiến pháp, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân làm trung tâm, bảo đảm Nhân dân làm chủ, kiểm soát quyền lực nhà nước, quản trị quốc gia, hiện đại”.*

(2) Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII “*Về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”* đã nêu nhiệm vụ: *“Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, bảo đảm yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững”.*

(3) Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đã nêu: *“Kiểm soát quyền lực của Chính phủ đối với quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công thông qua lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công và một số hoạt động hành chính khác”.*

**2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định**

Trong quá trình xây dựng chính sách, nhóm soạn thảo đã tiến hành rà soát 07 Luật; 03 Nghị định; 01Thông tư có liên quan tới dự thảo Nghị định. Việc rà soát nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, phát hiện những điểm chồng chéo, mâu thuẫn hoặc chưa phù hợp với thực tiễn, từ đó làm cơ sở đề xuất điều chỉnh. Cụ thể:

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 56/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15);

- Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 ngày 18/2/2025;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15);

- Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 ngày 25/9/2025;

- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

- Luật Dự trữ quốc gia số 22/2012/QH13 ngày 20/11/2012;

- [Luật Xử lý vi phạm hành chính](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Vi-pham-hanh-chinh/Luat-xu-ly-vi-pham-hanh-chinh-2012-142766.aspx" \t "_blank) số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 67/2020/QH14, Luật số 88/2025/QH15;

- Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản công là nhà, đất;

- Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ;

- Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

- Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 171/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của Chính phủ);

- Các Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng[[1]](#footnote-1);

- Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

- Thông tư số 48/2023/TT-BTC ngày 12/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, khai thác phần mềm quản lý tài sản công.

**3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị định:** Qua rà soát, không có các điều ước quốc tế liên quan đến dự thảo Nghị định.

**4. Phụ lục:** Chi tiết tại Phụ lục đính kèm./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng (để b/c);  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Tư pháp (để thẩm định);  - Lưu: VT, QLCS (04b). | **KT. BỘ TRƯỞNG**  **THỨ TRƯỞNG**  **Bùi Văn Khắng** |

**BỘ TÀI CHÍNH**

**Phụ lục**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-BTC ngày tháng năm 2025 của Bộ Tài chính)*

**1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo Nghị định**

| **QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH** | **CHỦ TRƯƠNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG** | **ĐÁNH GIÁ** | **ĐỀ XUẤT XỬ LÝ** |
| --- | --- | --- | --- |
| Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước | (1) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.  (2) Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII.  (3) Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công. | Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng | Đã phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng liên quan nên không đề xuất phương án xử lý |

**2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH** | **QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN** | **ĐÁNH GIÁ** | **ĐỀ XUẤT XỬ LÝ** |
| - Quy định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công của: (1) Cục trưởng Cục Quản lý công sản; (2) Giám đốc sở; (3) Thanh tra viên; (4) Trưởng đoàn Thanh tra trong thời hạn thanh tra; (4) do Thủ tưởng tổ chức thuộc bộ, cơ quan ngang bộ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ thành lập; (5) Trưởng đoàn kiểm tra do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ thành lập.  - Quy định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dự trữ nhà nước: (1) Thanh tra viên; (2) Trưởng đoàn thanh tra, trưởng đoàn kiểm tra chuyên ngành; (3) Cục trưởng Cục Dự trữ nhà nước.  - Quy định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kho bạc nhà nước: Giám đốc Kho bạc Nhà nước; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực. | Tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính hiện nay đang quy định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến các lĩnh vực chuyên ngành: (1) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp (cấp tỉnh, cấp xã); (2) Thủ trưởng tổ chức thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực; Thủ trưởng tổ chức thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ được giao chức năng, nhiệm vụ kiểm tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ; (3) Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; (4) Thanh tra viên; Trưởng đoàn Thanh tra trong thời hạn thanh tra; (5) Trưởng đoàn kiểm tra của Bộ, cơ quan ngang Bộ trong thời hạn kiểm tra. | Thống nhất với Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 67/2020/QH14, Luật số 88/2025/QH15; Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 | Đã hợp pháp, đảm bảo thống nhất với các pháp luật liên quan nên không đề xuất phương án xử lý. |
| Quy định hành vi vi phạm quy định về khoản chi ngân sách nhà nước phải có trong dự toán ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao; hành vi lập hồ sơ đề nghị chi sai chế độ quy định, sai điều khoản thanh toán quy định trong hợp đồng và phụ lục hợp đồng; hành vi lập hồ sơ đề nghị chi giả mạo để chi ngân sách nhà nước nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và hành vi lập hồ sơ đề nghị chi sai so với hồ sơ, chứng từ gốc tại đơn vị nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. | Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 quy định “*Căn cứ đề nghị của đơn vị sử dụng ngân sách, Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch thực hiện chi ngân sách khi các khoản chi có trong dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao hoặc trong trường hợp tạm cấp ngân sách theo quy định tại Điều 53 của Luật này.*” | Thống nhất với Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15. | Đã hợp pháp, đảm bảo thống nhất với các pháp luật liên quan nên không đề xuất phương án xử lý. |
| Quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi mua sắm tài sản công vượt tiêu chuẩn, định mức do cơ quan, người có thẩm quyền quy định. | Nghị định số 186/2025/NĐ-CP quy định việc mua sắm tài sản công thực hiện theo pháp luật về đấu thầu. | Thống nhất với Nghị định số 186/2025/NĐ-CP. | Đã hợp pháp, đảm bảo thống nhất với các pháp luật liên quan nên không đề xuất phương án xử lý. |
| Bổ sung hành vi vi phạm hành chính đối với việc chậm thi hành quyết định giao tài sản công cho cơ quan, tổ chức, đơn vị. | Nghị định số 186/2025/NĐ-CP quy định *Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định giao tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền, cơ quan, tổ chức, đơn vị đang quản lý tài sản có trách nhiệm bàn giao tài sản cho cơ quan nhà nước được giao tài sản đẻ quản lý, sử dụng.* | Thống nhất với Nghị định số 186/2025/NĐ-CP. | Đã hợp pháp, đảm bảo thống nhất với các pháp luật liên quan nên không đề xuất phương án xử lý. |
| Bổ sung hành vi vi phạm hành chính về khai thác tài sản công khi chưa được cơ quan, người có thẩm quyền ban hành Quyết định khai thác tài sản công. | Nghị định số 186/2025/NĐ-CP quy định danh mục tài sản công được khai thác; nguyên tắc khai thác tài sản công; hình thức khai thác tài sản công; thẩm quyền khai thác tài sản công; trình tự, thủ tục khai thác tài sản công. | Thống nhất với Nghị định số 186/2025/NĐ-CP. | Đã hợp pháp, đảm bảo thống nhất với các pháp luật liên quan nên không đề xuất phương án xử lý. |
| Bổ sung hành vi vi phạm hành chính đối với việc chậm thi hành quyết định chuyển giao tài sản công về địa phương quản lý, xử lý quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định chuyển giao của cơ quan, người có thẩm quyền hoặc kể từ ngày có văn bản giao nhiệm vụ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. | Nghị định số 186/2025/NĐ-CP quy định *Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định chuyển giao của cơ quan, người có thẩm quyền hoặc kể từ ngày có văn bản giao nhiệm vụ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan được giao quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm phối hợp với cơ quan chức năng của địa phương thực hiện bàn giao, tiếp nhận tài sản.* | Thống nhất với Nghị định số 186/2025/NĐ-CP. | Đã hợp pháp, đảm bảo thống nhất với các pháp luật liên quan nên không đề xuất phương án xử lý. |
| Quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm quy định về bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công; tổ chức quản lý, sử dụng, xử lý, khai thác, tặng cho tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; khai thác, kế toán tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý; xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân. | Không có quy định. | Thống nhất với Luật Quản lý, sử dụng tài sản công được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 56/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15. | Đã hợp pháp, đảm bảo thống nhất với các pháp luật liên quan nên không đề xuất phương án xử lý. |

**3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị định**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH** **CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN** | **QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN** | **ĐÁNH GIÁ** | **ĐỀ XUẤT XỬ LÝ** |
| Không có. | | | |

1. Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ (hạ tầng giao thông đường bộ), Nghị định số 12/2025/NĐ-CP ngày 20/01/2025 của Chính phủ (hạ tầng đường thủy nội địa), Nghị định số 84/2025/NĐ-CP ngày 04/4/2025 của Chính phủ (hạ tầng hàng hải), Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 (hạ tầng thủy lợi), Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ (hạ tầng chợ), Nghị định số 15/2025/NĐ-CP ngày 03/02/2025 của Chính phủ (hạ tầng đường sắt), Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018 của Chính phủ (hạ tầng hàng không), Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ (hạ tầng nước sạch). [↑](#footnote-ref-1)